TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày 11-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa pH3 tòa: Ông Phạm Trường Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Mạnh.

Bà Trần Thị Định.

- ***Thư ký pH3 tòa:*** Bà Trần Thị Hải Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia pH3 tòa:*** Ông Vũ Đức Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại Chi cục thuế khu vực V - Ý Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 20-3-2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/QĐXXST - HS ngày 29-3-2023, đối với bị cáo: Phạm Văn T, sinh năm 1959, tại Nam Định.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở: thôn Đắc Lực Bến Trại, xã Liên Bảo, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Bang (đã chết); con bà: Trần Thị Tý (đã chết); có vợ là Phùng Kim Dung, sinh năm 1965 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân ngày 25-6-2018, Phạm Văn T bị Công an huyện V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 100/QĐ-XPVHC 1.500.000đ về hành vi bán số lô, số đề theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 26 Nghị định 167 ngày 12-11-2013 của Chính phủ.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã Liên Bảo, huyện V, tỉnh Nam Định từ ngày 04-01-2023 cho đến nay "Có mặt".

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Bình - Trợ giúp viên viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước - Sở tư pháp tỉnh Nam Định "Có mặt".

- *Người làm chứng:*

+ Anh Đỗ Hữu U "Vắng mặt".

+ Ông Nguyễn Văn H3 "Vắng mặt".

+ Anh Lê Huy H1 "Vắng mặt".

+ Anh Lương Ngọc H2 "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại pH3 tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28-12-2022, Lê Huy H1 và Lương Ngọc H2 trên đường đi làm về có vào quán tạp hóa của Phạm Văn T ở thôn Đắc Lực Bến Trại, xã Liên Bảo để hỏi mua các số lô, số đề, thì được T đồng ý. Sau đó H1 đọc các số lô, đề muốn mua cho T ghi: các số lô 67, 23 mỗi con 50 điểm, số đề 67, 23 mỗi con 50.000 đồng, tổng tiền H1 mua các số lô, số đề là 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm nghìn đồng) (01 điểm lô T bán với giá tiền là 23.000 đồng), T ghi các số trên ra tờ giấy nhỏ (gọi là cáp đề) đưa cho H1 và nhận đủ số tiền trên. Sau khi H1 mua số lô đề xong thì H2 vào mua các số lô, số đề của T các số lô: 56, 65 mỗi con 50 điểm, số đề 56, 65 mỗi con 200.000 đồng, tổng số tiền H2 mua các số lô, số đề là 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng), T ghi các số trên ra cáp đề đưa cho H2 và nhận đủ số tiền trên. Sau khi H2 ghi xong ra ngoài bàn uống nước thì H1 tiếp tục bảo T ghi thêm cho mình các số lô 97, 70 mỗi con 10 điểm, số tiền mua hai số lô là 460.000 đồng (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng), T tiếp tục ghi các số lô trên ra một cáp đề mới đưa cho H1 và nhận số tiền 460.000 đồng, đúng lúc này thì lực lượng Công an huyện V bắt quả tang hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số lô, số đề của Phạm Văn T, Lê Huy H1 và Lương Ngọc H2. Thu giữ trên người H1, H2 03 cáp đề, thu trên người T số tiền 5.560.000 đồng (Năm triệu năm trăm sáu mươi đồng), đây là số tiền mà H1 và H2 đã bỏ ra để mua các số lô, số đề của T, 01 chiếc điện thoại di động Nokia RM-908 vỏ màu xanh, 01 bút bi mực xanh, vỏ nhựa màu xanh.

Ngày 06-02-2023 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có bản kết luận giám định số 285/KL-KTHS kết luận chữ viết trên các tờ giấy cáp đề (ký hiệu A1, A3,A4) so với với chữ viết đứng tên Phạm Văn T trên mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2, M3) là do cùng một người viết ra.

Tiếp tục mở rộng điều tra vụ án, ngày 28-12-2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn T, thu giữ được 03 (ba) tờ giấy KT(21x15)cm, một mặt có kẻ các ô hình chữ nhật và in các chữ số từ 00 đến 99, màu đỏ, trong các ô này có các chữ số bằng bút mực màu xanh, mặt sau của hai trong ba tờ giấy nêu trên có chữ viết và chữ số bằng bút mực xanh, đỏ; 01 (một) tờ giấy có KT(10,5x7,5)cm, một mặt có chữ số và chữ viết bằng bút mực màu xanh; 01 (một) quyển vở học sinh không có bia gồm mười tờ trong đó có hai tờ có các chữ số và chữ viết bằng bút mực màu xanh, đỏ; và số tiền 1.010.000 đồng (một triệu không trăm mười nghìn đồng). Phạm Văn T khai nhận các tài liệu trên là bảng tổng hợp lô đề, sổ ghi chép các số lô đề T đã bán được từ ngày 20-12-2022 đến ngày 28-

12-2022 cho Đỗ Hữu U, Nguyễn Văn Th và một số người khác đến ghi lô đề trực tiếp tại quán tạp hóa, nH2 T không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này. Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của Đỗ Hữu U, Nguyễn Văn Th và trưng cầu giám định chữ viết trên các tài liệu đã thu giữ. Theo Bản kết luận giám định số 285/KL-KTHS ngày 06-02-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và tài liệu điều tra thu thập được, Cơ quan CSĐT công an huyện V xác định từ ngày 20-12-2022 đến ngày 28-12-2022, T đã bán số lô, số đề trái phép cho các đối tượng, cụ thể như sau:

+ Ngày 20-12-2022, Phạm Văn T đã bán số lô, số đề cho ba người với tổng số tiền là 474.000 đồng, số tiền trúng thưởng phải trả là 960.000 đồng, tổng số tiền T đánh bạc ngày 20-12-2022 là 1.434.000 đồng.

Trong ba người mua số lô, số đề ngày 20-12-2022, T nhớ được một người là Đỗ Hữu U mua số lô, số đề với số tiền là 250.000 đồng, ngày hôm đó U trúng thưởng được 800.000 đồng; như vậy tổng số tiền U đánh bạc là 1.050.000 đồng. Còn hai người mua lô đề còn lại T không biết là ai, ở đâu.

+ Ngày 21-12-2022, Phạm Văn T bán số lô, số đề cho 10 người với tổng số tiền là 2.743.000 đồng, số tiền trúng thưởng phải trả là 1.360.000 đồng, như vậy ngày 21-12-2022 tổng số tiền T đánh bạc là 4.103.000 đồng.

Trong 10 người mua lô đề này, T nhớ được hai người là Nguyễn Văn Th mua số lô, số đề với số tiền là 28.000 đồng và Đỗ Hữu U mua số lô, số đề với số tiền là 284.000 đồng, U trúng thưởng được 160.000 đồng, tổng số tiền U đánh bạc ngày 21-12-2022 là 444.000 đồng. Tám người còn lại T không biết là ai, ở đâu.

+ Ngày 22-12-2022, Phạm Văn T bán số lô, số đề cho 06 người với tổng số tiền là 1.885.000 đồng, số tiền trúng thưởng phải trả là 1.920.000 đồng, như vậy ngày 22-12-2022 tổng số tiền T đánh bạc là 3.805.000 đồng.

Trong sáu người mua lô đề này, T nhớ được 02 người là Đỗ Hữu U mua số lô, số đề với số tiền là 96.000 đồng nH2 không trúng thưởng và Nguyễn Văn Th mua số lô, số đề với tổng số tiền là 204.000 đồng nH2 không trúng thưởng. Bốn người còn lại T không biết là ai, ở đâu.

+ Ngày 23-12-2022, Phạm Văn T bán số lô, số đề cho 10 người với tổng số tiền là 1.908.000 đồng, số tiền trúng thưởng phải trả là 960.000 đồng, như vậy ngày 23/12/2022 tổng số tiền T đánh bạc là 2.868.000 đồng.

Trong số mười người này, T nhớ được một người là Nguyễn Văn Th mua số lô, số đề với tổng số tiền là 230.000 đồng, ngày hôm đó Th trúng thưởng được 160.000 đồng, vậy tổng số tiền Th đánh bạc ngày 23-12-2022 là 390.000 đồng. Chín người còn lại T không biết là ai, ở đâu.

+ Ngày 24-12-2022, Phạm Văn T bán số lô, số đề cho 07 người với tổng số tiền là 1.373.000 đồng, số tiền trúng thưởng phải trả là 960.000 đồng, như vậy ngày 24/12/2022 tổng số tiền T đánh bạc là 2.333.000 đồng.

Trong bảy người này, T nhớ được một người là ông Đỗ Hữu U mua số lô, số đề với số tiền là 240.000 đồng, ngày hôm đó U trúng thưởng được 160.000 đồng, vậy tổng số tiền U đánh bạc là 400.000 đồng. Sáu người còn lại T không biết là ai, ở đâu.

+ Ngày 25-12-2022, Phạm Văn T bán số lô, số đề cho 08 người với tổng số tiền là 1.302.000 đồng, số tiền trúng thưởng phải trả là 240.000 đồng, như vậy ngày 25/12/2022 tổng số tiền T đánh bạc là 1.542.000 đồng.

Trong tám người chơi trên, T nhớ được một người là Đỗ Hữu U mua số lô, số đề với số tiền là 240.000 đồng, ngày hôm đó U trúng thưởng được 80.000 đồng, vậy tổng số tiền U đánh bạc là 320.000 đồng. Bảy người còn lại T không biết là ai, ở đâu.

+ Ngày 26-12-2022, Phạm Văn T bán số lô, số đề cho 04 người chơi với tổng số tiền là 1.064.000 đồng, số tiền trúng thưởng phải trả là 800.000 đồng, như vậy ngày 26-12-2022 tổng số tiền T đánh bạc là 1.864.000 đồng.

Trong bốn người chơi trên, T nhớ được hai người là Đỗ Hữu U mua số lô, số đề với số tiền là 200.000 đồng, và Nguyễn Văn Th mua các số lô, số đề với số tiền là 220.000 đồng; ngày hôm đó U trúng thưởng được 320.000 đồng, Th trúng thưởng được 360.000 đồng; như vậy ngày 26/12/2022, tổng số tiền U đánh bạc là 520.000 đồng, Th đánh bạc là 580.000 đồng. Hai người còn lại T không biết là ai, ở đâu.

+ Ngày 27-12-2022, Phạm Văn T bán số lô, số đề cho 08 người chơi với tổng số tiền là 1.540.000 đồng, số tiền trúng thưởng T phải trả là 2.080.000 đồng, như vậy ngày 27-12-2022 tổng số tiền T đánh bạc là 3.620.000 đồng.

Trong tám người chơi trên, T nhớ được hai người là Đỗ Hữu U mua số lô, số đề với số tiền là 352.000 đồng, và Nguyễn Văn Th mua số lô, số đề với số tiền là 263.000 đồng. Ngày hôm đó U trúng thưởng được 800.000 đồng, Th trúng thưởng được 480.000 đồng; như vậy ngày 27-12-2022, tổng số tiền U đánh bạc là 1.152.000 đồng, Th đánh bạc là 743.000 đồng. Sáu người còn lại T không biết là ai, ở dâu.

+ Ngày 28-12-2022, trước khi bị Công an huyện V bắt quả tang về hành vi bán số lô, số đề cho Lê Huy H1 và Lương Ngọc H2; Phạm Văn T còn bán số lô, số đề cho 04 người khác với tổng số tiền là 920.000 đồng. Trong 04 người chơi này, T nhớ được hai người là: Đỗ Hữu U mua các số lô 72, 43, 08, 39 (mỗi con 2 điểm), đề 43, 08, 39 (mỗi con 5.000 đồng), đề 72 (2.000 đồng), Tổng số tiền U mua số lô, số đề là 201.000 đồng; và Nguyễn Văn Th mua các số đề 33, 66, 05, 50, 28, 82 (mỗi con 3.000 đồng), đề 04 (2.000 đồng), Tổng số tiền Th mua số đề là 20.000 đồng; Hai người còn lại T không biết là ai, ở đâu. Tất cả các lần mua bán số lô, số đề trên

giữa các bên đều đã thanh toán tiền với nhau. Như vậy ngày 28-12-2022, Phạm Văn T đã bán số lô, số đề cho 06 người với tổng số tiền là 6.480.000 đồng.

Quá trình đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, đề thì Phạm Văn T và các đối tượng thống nhất như sau: Người chơi mua số lô, đề dựa trên kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 15 phút cùng ngày để xác định kết quả trúng thưởng hoặc không.

+ Về số đề: Người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu trùng với hai số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi trúng thưởng và được hưởng số tiền gấp 80 lần số tiền người chơi đã ghi (VD: 1.000 đồng trúng ăn 80.000 đồng).

+ Về số lô: Người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu trùng với hai số cuối cùng của các giải từ giải đặc biệt đến giải 7 thì người chơi sẽ được hưởng số tiền tương ứng 1 điểm lô ăn 80.000 đồng.

+ Lô xiên 2, lô xiên 3, lô xiên 4: Người chơi chọn hai số (lô xiên 2), ba số (lô xiên ba) hoặc bốn số (lô xiên 4) bất kỳ từ 00 đến 99; Nếu hai số cuối cùng của các giải từ giải đặc biệt đến giải 7 ngày hôm đó trùng với cặp số người chơi đã chọn thì người chơi sẽ được hưởng số tiền tương ứng như sau: Lô xiên 2 thì người chơi được hưởng số tiền gấp 10 lần số tiền người chơi đã đánh; Lô xiên 3 thì người chơi được hưởng số tiền gấp 40 lần số tiền người chơi đã đánh; Lô xiên 4 thì người chơi được hưởng số tiền gấp 100 lần số tiền người chơi đã đánh.

+ Về số đề ba càng: Người chơi chọn số bất kỳ từ 000 đến 999, nếu trùng với ba số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi trúng thưởng và được hưởng số tiền gấp 400 lần số tiền người chơi đã đánh.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSVB ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại pH3 tòa:

Bị cáo Phạm Văn T đã Th khẩn khai báo về hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức bán trái phép số lô, số đề đúng như nội dung đã nêu trên và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s, điểm x khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố giữ ngU quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phạm Văn T về tội "Đánh bạc" như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: TU bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Đánh bạc".

- Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s, điểm x khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy các vật chứng gồm:

03 (ba) cáp lô, đề đều có KT(10,5x7,5)cm bên trên có ghi các số lô, số đề.

01 bút bi mực xanh, vỏ nhựa màu xanh.

03 (ba) tờ giấy KT(21x15)cm, một mặt của các tờ giấy có kẻ các ô hình chữ nhật, trong các ô hình chữ nhật có in các chữ số từ 00 đến 99, các chữ số này và đường kẻ ô đều màu đỏ, trong các ô này có các chữ số bằng bút mực màu xanh, mặt sau của hai trong ba tờ giấy nêu trên có chữ viết và chữ số bằng bút mực xanh màu đỏ

01 (một) tờ giấy có KT(10,5x7,5)cm, một mặt có chữ số và chữ viết bằng bút mực màu xanh

01 (một) quyển vở không có bìa gồm 10 tờ trong đó có 02 tờ có các chữ số, chữ viết bằng mực màu xanh, đỏ

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền Phạm Văn T thu lời bất chính từ việc đánh bạc 6.480.000đ.

Trả lại bị cáo Phạm Văn T 90.000đ.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại pH3 tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại pH3 tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn T được chứng minh bằng lời khai nhận tội của bị cáo tại pH3 tòa

cùng với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của bị cáo, của người làm chứng tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V; vật chứng của vụ án đã thu giữ; Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; cùng các tài liệu, chứng cứ khác. Nên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 28-12-2022, tại quán tạp hóa của Phạm Văn T địa chỉ: thôn Đắc Lực Bến Trại, xã Liên Bảo, huyện V, tỉnh Nam Định, Phạm Văn T bán số lô, số đề trái phép cho Lê Huy H1, Lương Ngọc H2 và một số người khác với tổng số tiền là 6.480.000 đồng thì bị Công an huyện V bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu Th tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định truy tố hành vi của bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị của Viện kiểm sát tại pH3 tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Nên, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình và việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, xử lý về hình sự đối với bị cáo là cần thiết nhằm góp phần trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Ngày 25-6-2018, Phạm Văn T bị Công an huyện V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 100/QĐ-XPVHC 1.500.000đ về hành vi bán số lô, số đề theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 26 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là thương binh thuộc đối tượng người có công với Cách Mạng; trong quá trình điều tra bị cáo đã Th khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; lần phạm tội này của bị cáo là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người cao tuổi. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s, x khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét thấy bị

cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần phải cách ly bị cáo mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo Th công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Xét bị cáo lao động tự do, là thương binh thuộc đối tượng người có công với Cách Mạng. Do đó, Hội đồng miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy các vật chứng gồm:

03 (ba) cáp lô, đề đều có KT(10,5x7,5)cm bên trên có ghi các số lô, số đề.

01 bút bi mực xanh, vỏ nhựa màu xanh.

03 (ba) tờ giấy KT(21x15)cm, một mặt của các tờ giấy có kẻ các ô hình chữ nhật, trong các ô hình chữ nhật có in các chữ số từ 00 đến 99, các chữ số này và đường kẻ ô đều màu đỏ, trong các ô này có các chữ số bằng bút mực màu xanh, mặt sau của hai trong ba tờ giấy nêu trên có chữ viết và chữ số bằng bút mực xanh màu đỏ

01 (một) tờ giấy có KT(10,5x7,5)cm, một mặt có chữ số và chữ viết bằng bút mực màu xanh

01 (một) quyển vở không có bìa gồm 10 tờ trong đó có 02 tờ có các chữ số, chữ viết bằng mực màu xanh, đỏ

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.480.000đ Phạm Văn T thu lời bất chính từ việc đánh bạc.

Trả lại bị cáo Phạm Văn T 90.000đ.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia RM-908 vỏ màu xanh lắp sim số 0969301192 không liên quan đến hành vi đánh bạc, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại cho Phạm Văn T là đúng.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9]. Đối với hành vi của các lần đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề từ ngày 20-12-2022 đến ngày 27-12-2022 có lượng tiền sử dụng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự của: Phạm Văn T, Đỗ Hữu U, Nguyễn Văn Th, Lê Huy H1 và Lương Ngọc H2; Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và truy thu số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc để sung quỹ nhà nước đối với Phạm Văn T, Đỗ Hữu U, Nguyễn Văn Th, Lê Huy H1 và Lương Ngọc H2 về hành vi này là đúng với quy định của pháp luật.

Trong vụ án này Phạm Văn T khai: các số lô, số đề T bán được hàng ngày, T đều chuyển lại cho Nguyễn Đinh Lợi hoặc Nguyễn Thị Thúy để hưởng tiền hoa hồng. Tuy nH3 qua điều tra không có đủ chứng cứ chứng minh Nguyễn Đinh Lợi và Nguyễn Thị Thúy đã thực hiện hành vi này; nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V

không xử lý Nguyễn Đinh Lợi và Nguyễn Thị Thúy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s, điểm x khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. TU bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Đánh bạc".

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Phạm Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Liên Bảo, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo Phạm Văn T.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy các vật chứng gồm:

+) 03 (ba) cáp lô, đề đều có KT(10,5x7,5)cm bên trên có ghi các số lô, số đề.

+) 01 bút bi mực xanh, vỏ nhựa màu xanh.

+) 03 (ba) tờ giấy KT(21x15)cm, một mặt của các tờ giấy có kẻ các ô hình chữ nhật, trong các ô hình chữ nhật có in các chữ số từ 00 đến 99, các chữ số này và đường kẻ ô đều màu đỏ, trong các ô này có các chữ số bằng bút mực màu xanh, mặt sau của hai trong ba tờ giấy nêu trên có chữ viết và chữ số bằng bút mực xanh màu đỏ.

+) 01 (một) tờ giấy có KT(10,5x7,5)cm, một mặt có chữ số và chữ viết bằng bút mực màu xanh.

+) 01 (một) quyển vở không có bìa gồm 10 tờ trong đó có 02 tờ có các chữ số, chữ viết bằng mực màu xanh, đỏ.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.480.000đ (Sáu triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng) Phạm Văn T thu lời bất chính từ việc đánh bạc.

Trả lại bị cáo Phạm Văn T 90.000đ (Chín mươi nghìn đồng).

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24-3-2023 giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tU án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh NĐ;
- UBND Liên Bảo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH3 TÒA

Phạm Trường Nam